

Họ và tên thí sinh: .....

Số báo danh:.....

**Câu 1:** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế (từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX) là biểu hiện của xu thế nào?

- A. Đa dạng hóa.      B. Đa phương hóa.      C. Toàn cầu hóa.      D. Nhất thể hóa.

**Câu 2:** Sau khi bị thất bại trong kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh ở Gia Định năm 1859, thực dân Pháp phải chuyển sang lối đánh nào?

- A. “Đánh lâu dài”.      B. “Chinh phục từng gó nhỏ”.  
C. “Chinh phục từng địa phương”.      D. “Đánh chắc, tiến chắc”.

**Câu 3:** Trong “Chiến lược cam kết và mở rộng” (được triển khai trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX), Mĩ sử dụng khẩu hiệu nào dưới đây để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước?

- A. Chống chủ nghĩa khủng bố.      B. Tự do tín ngưỡng.  
C. Thúc đẩy dân chủ.      D. Ủng hộ độc lập dân tộc.

**Câu 4:** Nguyên nhân cơ bản khiến Nhật đảo chính Pháp ngày 9-3-1945, ở Đông Dương là

- A. mâu thuẫn Nhật - Pháp trở nên gay gắt.  
B. Nhật Bản thực hiện kế hoạch của phe phát xít.  
C. Nhật Bản lo sợ bị thực dân Pháp hất cẳng.  
D. Nhật đứng trước thất bại trong chiến tranh thế giới.

**Câu 5:** Quốc gia từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, nỗ lực vươn lên thành một cường quốc chính trị để tương xứng với vị thế siêu cường kinh tế là

- A. Mỹ.      B. Liên Xô.      C. Ấn Độ.      D. Nhật Bản.

**Câu 6:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) ở Đông Dương, thực dân Pháp mở rộng ngành công nghiệp chế biến ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

- A. Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào công nghiệp.  
B. Là ngành kinh tế chủ đạo của Việt Nam.  
C. Là ngành kinh tế duy nhất thu nhiều lợi nhuận.  
D. Nguồn nguyên liệu sẵn có, nhân công dồi dào.

**Câu 7:** Từ thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) cho thấy hậu phương của chiến tranh nhân dân

- A. không thể phân biệt rạch ròi với tiền tuyến chỉ bằng yếu tố không gian.  
B. luôn ở phía sau và bảo đảm cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.  
C. là người bạn của tiền tuyến, thực hiện nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến.  
D. ở phía sau và phân biệt rạch ròi với tiền tuyến bằng yếu tố không gian.

**Câu 8:** Theo nguyên tắc nhất trí giữa 5 nước Ủy viên thường trực, một quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc sẽ chắc chắn được thông qua khi

- A. không có nước nào bỏ phiếu chống.      B. chỉ có ít nước bỏ phiếu chống.  
C. phần lớn các nước bỏ phiếu thuận.      D. không có nước nào bỏ phiếu trắng.

**Câu 9:** Mục tiêu của Đảng Lao động Việt Nam khi quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ là

- A. giành quyền chủ động trên chiến trường, đẩy thực dân Pháp vào thế bị động.
- B. làm phá sản kế hoạch Nava, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.
- C. củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, giải phóng biên giới Việt – Trung.
- D. tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

**Câu 10:** Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911 - 1917) so với những người đi trước có điểm khác biệt và độc đáo là

- A. hành trình đi tìm chân lí cứu nước.
- B. mục đích ra đi tìm con đường cứu nước.
- C. hướng đi và cách tiếp cận chân lí cứu nước.
- D. thời điểm xuất phát và bản lĩnh cá nhân.

**Câu 11:** Việt Nam đã và đang vận dụng nguyên tắc nào dưới đây của Liên hợp quốc để giải quyết vấn đề chủ quyền ở Biển Đông?

- A. Bình đẳng chủ quyền và quyền tự quyết của các dân tộc.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- C. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- D. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**Câu 12:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai các nước Tây Âu liên kết với nhau do nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây?

- A. thành lập nhà nước chung châu Âu.
- B. cạnh tranh với các nước ngoài khu vực.
- C. thoát dần khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ.
- D. khẳng định sức mạnh và tiềm lực kinh tế.

**Câu 13:** Mục tiêu đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam trong phong trào dân tộc dân chủ 1919 - 1925, là đòi

- A. quyền lợi kinh tế.
- B. quyền lợi chính trị.
- C. nghỉ ngày chủ nhật có lương.
- D. lập tổ chức công đoàn.

**Câu 14:** Chuyển biến quan trọng nhất của khu vực Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là

- A. đạt nhiều thành tựu trong công cuộc xây dựng đất nước.
- B. trở thành khu vực năng động và phát triển trên thế giới.
- C. trở thành một khu vực hào bình, hợp tác, hữu nghị.
- D. từ những nước thuộc địa trở thành các quốc gia độc lập.

**Câu 15:** Phong trào Cần vương diễn ra vào cuối thế kỉ XIX chi phối bởi hệ tư tưởng nào?

- A. Phong kiến.
- B. Tư bản chủ nghĩa.
- C. Vô sản.
- D. Dân chủ tư sản.

**Câu 16:** Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920), đánh dấu

- A. sự thiết lập quan hệ giữa Việt Nam với các nước thuộc địa trên thế giới.
- B. bước ngoặt quyết định trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.
- C. bước ngoặt quyết định trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc.
- D. sự chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam.

**Câu 17:** Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước năm 1976 ở Việt Nam có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

- A. Đáp ứng được điều kiện để Việt Nam gia nhập ASEAN.
- B. Tạo ra khả năng to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị.
- D. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.



- A. Xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân Âu - Mỹ ở các thuộc địa.
- B. Các quốc gia độc lập trẻ tuổi đạt nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội.
- C. Hơn 100 nước thuộc địa và phụ thuộc giành được độc lập dân tộc.
- D. Làm cho thế kỷ XX trở thành thế kỷ giải trừ chủ nghĩa thực dân.

**Câu 28:** Cách mạng miền Nam Việt Nam từ 1954 - 1975 có vai trò

- A. quyết định nhất.
- B. quan trọng nhất.
- C. quyết định trực tiếp.
- D. cơ bản nhất.

**Câu 29:** Mục đích của Mĩ khi kí với Bảo Đại *Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt – Mĩ* (9-1951) là gì?

- A. Tăng cường quan hệ Việt – Mĩ.
- B. Viện trợ kinh tế cho chính quyền Bảo Đại.
- C. Viện trợ quân sự cho chính quyền Bảo Đại.
- D. Trực tiếp ràng buộc chính quyền Bảo Đại với Mĩ.

**Câu 30:** Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu **không** phải do nguyên nhân nào dưới đây?

- A. Không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến.
- B. Sự chống phá của Mĩ và các nước Đồng minh.
- C. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí.
- D. Khi tiến hành cải tổ lại phạm phải nhiều sai lầm trên nhiều mặt.

**Câu 31:** Điểm khác biệt căn bản về nội dung của Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam với Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. quy định các bên trao trả tù binh, dân thường bị bắt trong chiến tranh.
- B. không cho phép quân đội nước ngoài ở lại miền Nam Việt Nam.
- C. yêu cầu các bên cam kết không được dính líu quân sự vào Việt Nam.
- D. yêu cầu các bên tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

**Câu 32:** Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6-1-1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã để lại bài học kinh nghiệm nào dưới đây?

- A. Mềm dẻo trong sách lược đấu tranh.
- B. Phải biết phân hóa, cô lập kẻ thù.
- C. Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân.
- D. Nhân nhượng có giới hạn, có nguyên tắc.

**Câu 33:** Một trong ba phương châm của công cuộc cải cách giáo dục phổ thông ở Việt Nam những năm 1950 – 1953 là

- A. “phục vụ nhân dân”.
- B. “phục vụ sản xuất”.
- C. “dân tộc hóa”.
- D. “đại chúng hóa”.

**Câu 34:** Sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam, chứng tỏ con đường cứu nước dưới ngọn cờ phong kiến không còn phù hợp, do đó độc lập dân tộc

- A. không gắn liền với chế độ phong kiến.
- B. độc lập tự do là tư tưởng cốt lõi.
- C. gắn liền với chế độ phong kiến.
- D. gắn liền với chủ nghĩa tư bản.

**Câu 35:** Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 21 (7 - 1973) đã nhận định kẻ thù của cách mạng miền Nam là

- A. đồng minh của Mĩ và chính quyền Sài Gòn.
- B. chính quyền Sài Gòn.
- C. Mĩ và đồng minh của Mĩ.
- D. đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.

**Câu 36:** Anh và Pháp phải chịu một phần trách nhiệm về sự bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945), vì

- A. ngăn cản việc thành lập liên minh chống phát xít.
- B. thực hiện chính sách hòa bình, trung lập.
- C. thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít.
- D. không tham gia khối Đồng minh chống phát xít.

**Câu 37:** Sự kiện nào đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập với Cương lĩnh chính trị đúng đắn.
- B. Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản.
- C. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái thất bại và sự tan rã của Việt Nam Quốc dân đảng.
- D. Nguyễn Ái Quốc xác định con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

**Câu 38:** Hai bản Hiệp ước Hác Măng (1883) và Patơnot (1884) triều đình nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp, đã

- A. xác lập nền bảo hộ của Pháp - Tây Ban Nha lên toàn bộ nước Việt Nam.
- B. làm cho Việt Nam trở thành thuộc địa hoàn toàn của thực dân Pháp.
- C. trở thành nguyên nhân sâu xa của phong trào Cần Vương.
- D. đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình phong kiến Việt Nam.

**Câu 39:** Việc Mỹ tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược Việt Nam đánh dấu sự thất bại của chiến lược chiến tranh nào?

- A. Chiến tranh đặc biệt.
- B. Chiến tranh cục bộ.
- C. Đông Dương hóa chiến tranh.
- D. Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 40:** Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở nước Nga đã

- A. lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
- B. bầu ra các xô viết đại biểu công nhân.
- C. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- D. thành lập chính phủ lâm thời.

----- HẾT -----